

TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP
THAN - KHOÁNG SẢN VIỆT NAM
TỔNG CÔNG TY ĐIỆN LỰC - TKV

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **670** /ĐLTKV – KTTC

V/v: Công bố thông tin định kỳ về
tình hình tài chính

Hà Nội, ngày 29 tháng 03 năm 2024

Kính gửi: Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội

Căn cứ quy định tại Thông tư số 122/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ công bố thông tin và báo cáo theo quy định của Nghị định số 153/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế; Nghị định 65/2022/NĐ-CP ngày 16 tháng 09 năm 2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 153/2020/NĐ-CP, **Tổng công ty Điện lực – TKV** gửi nội dung công bố thông tin định kỳ về tình hình tài chính như sau:

1. Thông tin doanh nghiệp

- Tên doanh nghiệp: **Tổng công ty Điện lực TKV – CTCP** (Tên viết tắt là: **Tổng công ty Điện lực – TKV**)

- Địa chỉ trụ sở chính, số điện thoại, số fax giao dịch, địa chỉ thư điện tử:

Địa chỉ trụ sở chính: **Tầng 02, Toà nhà Sannam, 78 Duy Tân, Dịch Vọng Hậu, Cầu Giấy, Hà Nội.**

Số điện thoại: **024.35161605**

Số fax giao dịch: **024.35161610**

Địa chỉ thư điện tử: **vp@vinacominpower.vn**

- Loại hình doanh nghiệp: **Công ty cổ phần**

- Lĩnh vực hoạt động kinh doanh chính: **Sản xuất, truyền tải và phân phối điện, sản xuất than.**

2. Tình hình tài chính

- Kỳ báo cáo: Năm 2023 (từ ngày 01/01/2023 đến ngày 31/12/2023)

- Các chỉ tiêu tài chính cơ bản của Tổng công ty trong kỳ:

+ Công ty mẹ:

Chỉ tiêu	Kỳ trước (điều chỉnh số dư đầu kỳ) (*)	Kỳ báo cáo
- Vốn chủ sở hữu	7,997,718,357,821	8,126,516,568,869
- Hệ số nợ phải trả/vốn chủ sở hữu	1.05	0.99
- Dư nợ trái phiếu/vốn chủ sở hữu	0.03	0.02
- Lợi nhuận sau thuế	688,132,531,705	547,949,613,729



Chỉ tiêu	Kỳ trước (điều chỉnh số dư đầu kỳ) (*)	Kỳ báo cáo
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ vốn chủ sở hữu (ROE)	8.74%	6.80%
- Tỷ lệ an toàn vốn theo quy định của pháp luật chuyên ngành		

+ Hợp nhất:

Chỉ tiêu	Kỳ trước (điều chỉnh số dư đầu kỳ) (*)	Kỳ báo cáo
- Vốn chủ sở hữu	8,033,235,701,350	8,151,629,176,435
- Hệ số nợ phải trả/vốn chủ sở hữu	1.08	1.02
- Dự nợ trái phiếu/vốn chủ sở hữu	0.03	0.02
- Lợi nhuận sau thuế	690,598,480,300	540,010,826,361
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ vốn chủ sở hữu (ROE)	8.73%	6.67%
- Tỷ lệ an toàn vốn theo quy định của pháp luật chuyên ngành		

Chúng tôi cam kết chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật về nội dung, tính chính xác của thông tin công bố nêu trên. /.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu: VT, KTTC,(02).



Ngô Trí Thịnh

Tài liệu kèm theo bao gồm:

- Báo cáo tài chính Năm 2023 đã được kiểm toán (Công ty mẹ và Hợp nhất);
- Công văn số **663** /ĐLTKV-KTTC ngày **28** /03/2024 của TCT Điện lực - TKV v/v giải trình BCTC năm 2023 sau kiểm toán (*).